

Họ và tên :

Lớp :

PHIẾU BÀI TẬP TOÁN - TUẦN 5

Nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ)
Bảng chia 6. Tìm một trong các phần bằng nhau của một số

1. Tính :

$$\begin{array}{r} 39 \\ \times 3 \\ \hline \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} 46 \\ \times 4 \\ \hline \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} 53 \\ \times 5 \\ \hline \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} 48 \\ \times 6 \\ \hline \end{array}$$

.....

2. Đặt tính rồi tính :

$$\begin{array}{r} 34 \times 4 \\ \hline \end{array}$$

.....
.....
.....

$$\begin{array}{r} 29 \times 3 \\ \hline \end{array}$$

.....
.....
.....

$$\begin{array}{r} 82 \times 5 \\ \hline \end{array}$$

.....
.....
.....

$$\begin{array}{r} 91 \times 6 \\ \hline \end{array}$$

.....
.....
.....

3. Mỗi thùng có 45 quyển sách. Hỏi 6 thùng như thế có tất cả bao nhiêu quyển sách ?*Bài giải*

.....

4. a) Tính nhẩm :

$4 \times 5 = \dots$

$6 \times 3 = \dots$

$6 \times 4 = \dots$

$20 : 4 = \dots$

$18 : 6 = \dots$

$24 : 6 = \dots$

$20 : 5 = \dots$

$18 : 3 = \dots$

$24 : 4 = \dots$

b) Nối phép tính với kết quả của phép tính đó :

$12 : 6$

$42 : 6$

$24 : 6$

$54 : 6$

2**3****4****5****6****7****8****9**

$18 : 6$

$36 : 6$

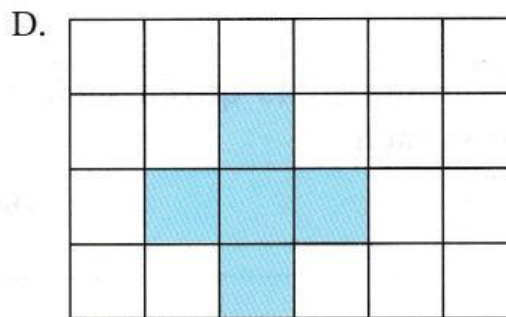
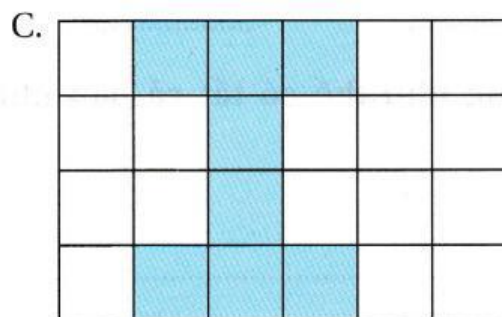
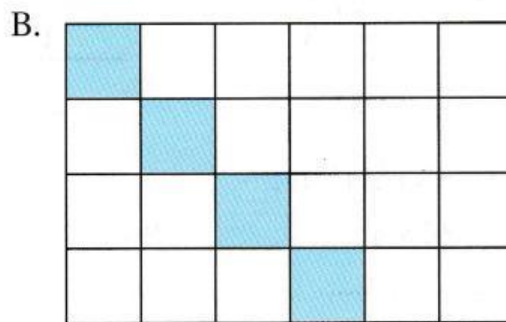
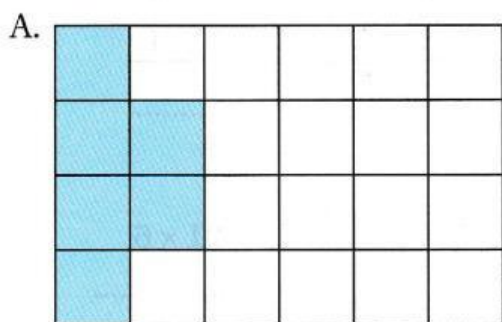
$30 : 6$

$48 : 6$

5. Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp :

- a) $\frac{1}{6}$ của 24kg là : $24 : \dots\dots\dots = \dots\dots\dots$ (kg) b) $\frac{1}{4}$ của 32 phút là : $\dots\dots\dots$
 c) $\frac{1}{5}$ của 40l là : $\dots\dots\dots$ d) $\frac{1}{3}$ của 15m là : $\dots\dots\dots$

6. Khoanh vào chữ đặt trước hình đã tô màu $\frac{1}{6}$ hình đó :



7. Một tấm vải dài 54m, người ta đã bán đi $\frac{1}{6}$ tấm vải đó. Hỏi :

- a) Người ta đã bán đi bao nhiêu mét vải ?
 b) Tấm vải còn lại dài bao nhiêu mét ?

Bài giải

.....

8. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

Tìm một số biết rằng nhân số đó với 4 được bao nhiêu trừ đi 6 cũng bằng số đó nhân với 3.

Đáp số :

Họ và tên :

Lớp :

PHIẾU BÀI TẬP TOÁN - TUẦN 6

Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số
Phép chia hết và phép chia có dư

1. Đúng ghi Đ, sai ghi S :

a) $\frac{1}{4}$ của 16m là 4m. ☐

b) $\frac{1}{5}$ của 35kg là 6kg. ☐

c) $\frac{1}{3}$ của 27l là 24l. ☐

d) $\frac{1}{6}$ của 42 giờ là 7 giờ. ☐

2. Tính :

$$\begin{array}{r} 69 \quad | \quad 3 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 84 \quad | \quad 4 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 28 \quad | \quad 2 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 66 \quad | \quad 6 \\ \hline \end{array}$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Đặt tính rồi tính :

48 : 4

96 : 3

86 : 2

55 : 5

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. Hoà có 24 cái nhãn vở, Hoà cho Bình $\frac{1}{2}$ số nhãn vở đó. Hỏi Hoà cho Bình bao nhiêu cái nhãn vở?

Bài giải

.....

.....

.....